

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề 5101

PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Khi mới thành lập, Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết gồm 4 nước Cộng hòa là

- A. Nga, Hung-ga-ri, Bê-lô-rút-xi-a và Ngoại Cáp-ca-dơ.
- B. Nga, Hung-ga-ri, Bung-ra-ri và Ngoại Cáp-ca-dơ.
- C. Nga, U-crai-na, Bê-lô-rút-xi-a và Ngoại Cáp-ca-dơ.
- D. Liên Xô, Hung-ga-ri, Bung-ra-ri và Ngoại Cáp-ca-dơ.

Câu 2. Năm 2007, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã thông qua văn kiện nào sau đây?

- A. Tầm nhìn ASEAN 2020.
- B. Tuyên bố Băng Cốc.
- C. Tuyên bố Cua-la Lăm-po.
- D. Hiến chương ASEAN.

Câu 3. Một trong những khó khăn của Cuba trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội từ 1991 đến nay là

- A. mô hình kinh tế tập trung bao cấp kém hiệu quả.
- B. lệnh cấm vận kéo dài của Mỹ và phương Tây.
- C. mâu thuẫn sắc tộc, tôn giáo không thể điều hòa
- D. sự chống phá quyết liệt của các thế lực thù địch.

Câu 4. Sự kiện nào dưới đây đánh dấu hoàn thành quá trình thành lập Nhà nước Liên bang Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. Tuyên ngôn thành lập Liên bang Xô viết được thông qua (tháng 12/1922).
- B. Nước Nga Xô viết thực hiện chính sách kinh tế mới (tháng 3/1921).
- C. Bản Hiến pháp đầu tiên của Liên Xô được thông qua (tháng 1/1924).
- D. Bản Hiệp ước Liên bang đầu tiên được thông qua (tháng 12/1922).

Câu 5. Hoạt động của Cộng đồng kinh tế ASEAN có tác động nào sau đây đến thị trường các nước

- A. Hạn chế sự phát triển của thương mại điện tử.
- B. Vấn đề sở hữu trí tuệ không được đảm bảo.
- C. Thúc đẩy chính sách cạnh tranh về kinh tế.
- D. Thúc đẩy sự độc quyền về hàng hóa các nước.

Câu 6. Nội dung nào sau đây là điểm nổi bật trong quan hệ quốc tế từ sau Chiến tranh thế giới thứ hai đến đầu những năm 70 của thế kỷ XX?

- A. Hợp tác về chính trị - văn hóa chiếm ưu thế.
- B. Sự đối đầu gay gắt của hai hệ thống xã hội đối lập.
- C. Hai siêu cường Liên Xô và Mỹ đối thoại, hợp tác.
- D. Hòa bình, hợp tác trở thành xu thế chủ đạo.

Câu 7. Quyết định nào sau đây của Hội nghị Ianta (2/1945) tạo nên những bất lợi cho cách mạng Việt Nam trong những năm 1945 – 1946?

- A. Đông Nam Á vẫn thuộc phạm vi ảnh hưởng của các nước phương Tây.
- B. Liên Xô có phạm vi ảnh hưởng và kiểm soát ở các nước Đông Dương.
- C. Quân Anh và quân Trung Hoa Dân quốc vào kiểm soát Đông Dương.
- D. Quân Anh cùng với quân Pháp làm nhiệm vụ giải giáp quân đội Nhật.

Câu 8. Trong cuộc kháng chiến chống quân Mông - Nguyên (1258-1288), quân và dân nhà Trần đã giành được thắng lợi nào sau đây?

- A. Chiến thắng Chi Lăng – Xương Giang.
- B. Chiến thắng Rạch Gầm-Xoài Mút.
- C. Chiến thắng Tây Kết, Hàm Tử.
- D. Chiến thắng Ngọc Hồi-Đống Đa.

Câu 9. Một trong những quốc gia Ủy viên thường trực Hội đồng bảo an Liên hợp quốc là

- A. Đức
- B. Hàn Quốc.
- C. Anh.
- D. Việt Nam.

Câu 10. Về văn hoá - xã hội, Việt Nam đạt được thành tựu nào sau đây trong thời kì Đổi mới?

A. Bước đầu xoá mù chữ.

B. Xoá hoàn toàn hộ nghèo.

C. Giảm tỉ lệ hộ nghèo

D. Phổ cập giáo dục đại học.

Câu 11. Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) được thành lập trong bối cảnh nào sau đây?

A. Hệ thống xã hội chủ nghĩa khủng hoảng, tan rã.

B. Chủ nghĩa phát xít bành trướng ở nhiều nước.

C. Mĩ và Liên Xô cùng chấm dứt Chiến tranh lạnh.

D. Xu hướng khu vực hóa ngày càng phát triển.

Câu 12. Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa ở Việt Nam đã tạo ra sự chuyển dịch trong cơ cấu kinh tế như thế nào?

A. Từ nền kinh tế tư bản chủ nghĩa sang nền kinh tế tự cung tự cấp.

B. Từ kinh tế thị trường sang kinh tế tập trung quan liêu bao cấp.

C. Từ nền kinh tế nông nghiệp sang công nghiệp - dịch vụ.

D. Từ nền kinh tế công nghiệp sang kinh tế nông nghiệp.

Câu 13. Một trong những kết quả quan trọng về mặt chính trị sau quá trình Đổi mới ở Việt Nam là gì?

A. Tăng cường nhập khẩu vũ khí quân sự.

B. Xây dựng nền kinh tế quốc phòng vững mạnh.

C. Chuyển đổi sang chế độ tư bản chủ nghĩa.

D. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng

Câu 14. Thành tựu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Trung Quốc, Việt Nam, Lào, Cu-ba từ năm 1991 đến nay cho thấy

A. chủ nghĩa tư bản chính thức không còn là hệ thống duy nhất trên thế giới.

B. chủ nghĩa xã hội ngày càng được mở rộng và phát triển trên thế giới.

C. chủ nghĩa xã hội gắn liền với kinh tế thị trường nhiều thành phần.

D. sức sống của chủ nghĩa xã hội trong một thế giới có nhiều biến động.

Câu 15. Từ sau Chiến tranh lạnh kết thúc (1989), thế giới phát triển theo một trong những xu thế nào sau đây?

A. Lấy chính trị làm nền tảng.

B. Đối thoại, hợp tác.

C. Lấy văn hóa làm trọng tâm.

D. Thỏa hiệp để ổn định toàn cầu.

Cho đoạn tư liệu, trả lời câu hỏi từ 16,17,18

“Công cuộc đổi mới do Đảng ta khởi xướng và lãnh đạo là sự lựa chọn mang tính lịch sử, là quá trình phát triển toàn diện về tư duy, nhận thức lý luận, về đường lối lãnh đạo của Đảng trong xây dựng, phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc; là sự nghiệp vĩ đại mang tầm vóc lịch sử, có ý nghĩa to lớn mở ra kỷ nguyên mới, nâng tầm vị thế cho đất nước trên con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội của Việt Nam, do Nhân dân Việt Nam thực hiện. Những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong 40 năm đổi mới là kết quả của quá trình nỗ lực phấn đấu bền bỉ, liên tục, là kết tinh trí tuệ của toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta; khẳng định đường lối đổi mới của Đảng ta là đúng đắn, sáng tạo, phù hợp với thực tiễn Việt Nam và xu thế thời đại...”

(Trích trong toàn văn Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, ngày 23/1/2026).

Câu 16. Những thành tựu đạt được trong 40 năm đổi mới toàn diện đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo chứng tỏ

A. Việt Nam đã thoát khỏi tình trạng khủng hoảng kinh tế - xã hội.

B. Việt Nam đã giải quyết được sự mất cân đối của nền kinh tế.

C. đường lối đổi mới của Đảng là đúng đắn, phù hợp.

D. đường lối đổi mới khá phù hợp với hoàn cảnh đất nước.

Câu 17. Công cuộc đổi mới toàn diện đất nước của Việt Nam được tiến hành từ năm

A. 1985

B. 1995

C. 1996

D. 1986

Câu 18. Một trong những nguyên tắc hàng đầu đặt ra cho công cuộc Đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay là

A. Tiến hành tập thể hóa nông nghiệp, công nghiệp.

B. xóa bỏ hố sâu phân cách giàu nghèo trên cả nước.

C. kiên trì mục tiêu cách mạng xã hội chủ nghĩa.

D. gia nhập các tổ chức liên kết kinh tế quốc tế.

Câu 19. Nội dung nào sau đây **không phải** là điểm tương đồng về thủ đoạn Mỹ thực hiện trong các chiến lược chiến tranh ở Việt Nam (1961-1973)?

A. Quân đội Sài Gòn là lực lượng chủ yếu được sử dụng trong các chiến lược chiến tranh..

B. Sử dụng chiêu bài giúp đỡ đồng minh để che đậy bản chất cuộc chiến tranh.

C. Tiến hành viện trợ kinh tế, quân sự cho chính quyền Việt Nam Cộng hòa.

D. Tiến hành các cuộc càn quét, bình định để nắm đất, nắm dân.

Câu 20. Qua thực tiễn cuộc đấu tranh bảo vệ tổ quốc ở Việt Nam từ 1945 đến nay, rút ra bài học kinh nghiệm gì để phát huy sức mạnh toàn dân?

A. Tăng cường phát động các phong trào thi đua sản xuất phát triển kinh tế .

B. Mở rộng phát triển kinh tế đối ngoại, chú trọng hướng về xuất khẩu

C. Tăng cường khối đại đoàn kết, phát huy vai trò của công tác mặt trận.

D. Tăng cường phát động các phong trào quyên góp giúp đỡ người nghèo.

Câu 21. Nội dung nào dưới đây là khó khăn về kinh tế của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa trong năm đầu sau khi thành lập?

A. Lực lượng vũ trang còn non yếu.

B. Sự có mặt của quân đội các nước Đồng minh.

C. Hậu quả nạn đói chưa được khắc phục.

D. Hơn 90% dân số không biết chữ.

Câu 22. Ngay khi nhận được tin Nhật sắp đầu hàng Đồng minh, ngày 13/8/1945 Trung ương Đảng đã

A. lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc.

B. thành lập Đảng cộng sản Việt Nam.

C. thông qua Báo cáo chính trị.

D. công bố bản Tuyên ngôn độc lập.

Câu 23. Hội BCH TW lần thứ 15(1/1959) và hội nghị BCH TW lần thứ 21 (7/1973) của Đảng Lao động Việt Nam có điểm chung nào sau đây?

A. Dẫn đến những thắng lợi quân sự góp phần làm xoay chuyển cục diện cách mạng miền Nam

B. Diễn ra trong bối cảnh cách mạng miền Nam đang đặt ra những yêu cầu mới.

C. Xác định lực lượng vũ trang giữ vai trò quyết định thắng lợi trong chiến tranh giải phóng.

D. Góp phần củng cố và mở rộng chính quyền cách mạng ở miền Nam Việt Nam.

Câu 24. Khi thực dân Pháp tiến công lên Việt Bắc vào thu đông 1947, Đảng ta đã có chỉ thị

A. “phải phá tan cuộc hành quân mùa đông của giặc Pháp”.

B. “phải thực hiện tiến công chiến lược lên biên giới”.

C. “đánh nhanh thắng nhanh, bảo vệ căn cứ địa Việt Bắc”.

D. “phải phòng ngự trước, thực hiện tiến công sau”.

PHẦN II. TRẮC NGHIỆM ĐÚNG SAI:

Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Trật tự thế giới này được hình thành như thế nào, còn tùy thuộc ở nhiều nhân tố: Sự phát triển về thực lực kinh tế, chính trị, quân sự của các cường quốc Mỹ, Nga, Trung Quốc, Anh, Pháp, Nhật Bản, Đức trong cuộc chạy đua về sức mạnh quốc gia tổng hợp...; Sự lớn mạnh của lực lượng cách mạng thế giới (sự thành bại của công cuộc cải cách, đổi mới ở các nước xã hội chủ nghĩa); ...Sự phát triển của cách mạng khoa học-kỹ thuật sẽ còn tiếp tục tạo ra những “đột phá” và biến chuyển trên cục diện thế giới”.

(Nguyễn Anh Thái (Chủ biên), *Lịch sử thế giới hiện đại*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội, 2021, tr.424)

a) Một trong những đặc điểm nổi bật của trật tự thế giới mới được thiết lập sau Chiến tranh lạnh là thế giới bị chia thành hai hệ thống xã hội đối lập.

b) “Trật tự thế giới” được nhắc đến trong đoạn tư liệu trên là trật tự thế giới “hai cực Ianta” được hình thành sau Chiến tranh thế giới thứ hai.

c) Nhân tố đóng vai trò quyết định đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh lạnh là cuộc chạy đua sức mạnh tổng hợp, nhưng sức mạnh kinh tế là trụ cột.

d) Một trong những nhân tố tác động đến sự hình thành trật tự thế giới mới sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc là sự vươn lên mạnh mẽ của các nước Á, Phi, Mỹ-latinh.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Việt Nam gia nhập ASEAN có ý nghĩa vô cùng quan trọng không chỉ đối với Việt Nam mà còn với toàn bộ khu vực Đông Nam Á, khởi đầu cho quá trình hoàn tất ý tưởng về một tổ chức bao gồm đầy đủ mười quốc gia thành viên, cùng phấn đấu xây dựng một khu vực hòa bình, ổn định và phát triển, để từ đó làm cơ sở cho những bước phát triển cao hơn của Hiệp hội sau này là xây dựng một Cộng đồng và đem lại những lợi ích thiết thực cho gần 700 triệu người dân trong khu vực”.

(Vũ Hồ, Dấu ấn Việt Nam trong ASEAN: Đồng hành lớn mạnh cùng năm tháng, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 23/10/2023).

a) Việt Nam gia nhập ASEAN đánh dấu bước phát triển mới chuyển từ đối đầu sang đối thoại, đặt cơ sở cho quá trình giải quyết vấn đề xung đột ở Campuchia.

b) Đoạn tư liệu cung cấp thông tin về ý nghĩa của sự kiện Việt Nam tham gia vào tổ chức ASEAN năm 1995.

c) Việt Nam tham gia ASEAN đã trở thành mốc mở ra triển vọng cho sự liên kết toàn khu vực Đông Nam Á.

d) Sự phát triển của ASEAN không dựa vào sự hợp tác giữa các nước thành viên mà chủ yếu là vào việc kết nạp thêm thành viên mới.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Đồng bào Kinh hay Thô, Mường hay Mán, Gia Rai hay Ê Đê, Xê Đăng hay Ba Na và các dân tộc thiểu số khác, đều là con cháu Việt Nam, đều là anh em ruột thịt. Chúng ta sống chết có nhau, sướng khổ cùng nhau, no đói giúp nhau”.

(Trích Thư của Chủ tịch Hồ Chí Minh gửi Đại hội dân tộc thiểu số miền Nam tại Plâyku, ngày 19 tháng 4 năm 1946, HCM toàn tập, tập 6, tr 193)

a) Khối Đại đoàn kết dân tộc là nhân tố quan trọng, quyết định sự thành công trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam.

b) Khối đại đoàn kết dân tộc Việt Nam được hình thành từ cuộc kháng chiến chống Pháp và chống Mỹ, cứu nước.

c) Đoạn trích phản ánh quan điểm, tư tưởng của Bác Hồ đối với vấn đề đại đoàn kết dân tộc trong công cuộc kháng chiến chống ngoại xâm và kiến thiết nước nhà.

d) Ngày nay, để phát huy khối Đại đoàn kết các dân tộc, Đảng và Nhà nước Việt Nam đã tập hợp quần chúng trong Mặt trận Liên Việt.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Bảo Đại đọc xong [Chiếu thoái vị] thì trên kì đài cờ vàng của nhà vua từ từ hạ xuống và lá cờ nền đỏ thắm tươi long lanh năm cánh sao vàng được kéo lên giữa những tiếng vỗ tay, những tiếng hoan hô như sấm... Rồi ông Trần Huy Liệu đọc bản tuyên bố của Đoàn đại biểu Chính phủ, nêu rõ thắng lợi của Cách mạng tháng Tám là kết quả của hàng mấy chục năm đấu tranh anh dũng, kiên cường, bền bỉ của nhân dân cả nước, tuyên bố chấm dứt vĩnh viễn chế độ quân chủ...”.

(Phạm Khắc Hòe, Từ triều đình Huế đến chiến khu Việt Bắc, NXB Thuận Hóa, Huế, 1987, tr86).

a) Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam thắng lợi là kết quả của quá trình chuẩn bị lực lượng suốt 15 năm dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Đông Dương.

b) Cách mạng tháng Tám năm 1945 mang tính chất dân chủ điển hình vì đã chấm dứt vĩnh viễn chế độ quân chủ chuyên chế ở Việt Nam.

c) Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam thành công đã mở ra bước ngoặt vĩ đại đầu tiên trong tiến trình lịch sử của dân tộc Việt Nam ở thế kỉ XX.

d) Sự kiện vua Bảo Đại đọc chiếu thoái vị, trao ấn, kiếm cho chính quyền cách mạng đã đánh dấu chấm dứt sự tồn tại của chế độ phong kiến ở Việt Nam.

----- **HẾT** -----

Ghi chú: Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Giám thị không giải thích gì thêm.